TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM THỦY** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 198/2024/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Thủy, ngày 30 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 204/2024/TB-TLVA ngày 13 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T – Sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân T1 – Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, khoản 4 điều 147 - BLTTDS, điểm a khoản 1 điều 24, khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Xuân T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Xuân T1 thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Xuân T1 có 01 con chung Nguyễn Đăng D, sinh ngày 14/10/2016. Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Xuân T1 thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau: Giao cháu D cho anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi thành niên. Chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với anh T1 cho cháu D 1.000.000đ/tháng đến khi con đủ tuổi thành niên. Thời gian thi hành kể từ tháng 01/2025 trở đi, theo định kỳ hàng tháng. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện về việc cấp dưỡng và thay đổi người trực tiếp nuôi con chung

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Xuân T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị T phải chịu 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí về cấp dưỡng nuôi con, anh Nguyễn Xuân T1 phải chịu 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Chị T nhận nộp cả phần án phí cho anh T1. Chị T đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu số BLTU/24/0005110 ngày 13/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy được trừ vào tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Cẩm Thủy;
- UBND xã Cẩm Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Ánh Tuyết